

Số: 98./BC-VTRI

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
Năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán,

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN - VIỆN NGHIÊN CỨU DỆT MAY
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 478 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội.

- Điện thoại: (84-24) 38624025

Fax: (84-24) 38622867

Email: info@viendetmay.org.vn

- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng).

- Mã chứng khoán: VDM

- Mô hình quản trị công ty:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) gồm tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần (CTCP) – Viện Nghiên cứu Dệt May (Công ty).

Hội đồng quản trị (HĐQT): Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc ĐHĐCĐ quyết định.

Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT.

Ban Kiểm soát (BKS): Do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban Giám đốc: Giám đốc Công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01		26/6/2020	- Thông qua báo cáo của Ban Lãnh đạo Công ty, kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020. - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận; Chế độ thù lao của HĐQT, BKS. - Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong danh sách được Bộ Tài chính cho phép kiểm toán để kiểm toán cho CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May năm 2020.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập .	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Văn Lượng	Chủ tịch	20/9/2018	-
2	Bà Nguyễn Diệp Linh	Thành viên	20/9/2018	-
3	Bà Bùi Thị Thái Nam	Thành viên	20/9/2018	-
4	Ông Vũ Huy Đông	Thành viên	20/9/2018	-
5	Ông Nguyễn Văn Thông	Thành viên	20/9/2018	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Văn Lượng	03	100%	-

2	Bà Nguyễn Diệp Linh	03	100%	-
3	Bà Bùi Thị Thái Nam	03	100%	-
4	Ông Vũ Huy Đông	03	100%	-
5	Ông Nguyễn Văn Thông	03	100%	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

3.1 Công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD: Căn cứ vào Nghị quyết của ĐHĐCĐ thống nhất thông qua kế hoạch SXKD năm 2020, HĐQT đã giao cho Bộ phận điều hành công ty thực hiện, trong đó tập trung vào các hoạt động cốt lõi của công ty đó là:

Về nghiên cứu khoa học công nghệ (KHCCN)

- Các đề tài nghiên cứu khoa học phải tập trung vào chất lượng của các đề tài dự án, lập kế hoạch triển khai cho đảm bảo chất lượng và hiệu quả.
- Giao Ban Giám đốc Công ty chỉ đạo Trung tâm Nghiên cứu, Tư vấn và Chuyển giao công nghệ cùng các cán bộ có khả năng nghiên cứu thuộc các đơn vị khác trong Công ty tham gia đề xuất các nhiệm vụ khoa KHCCN cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Sở. Các đề tài dự án của ngành là phải có tính mới, tính ứng dụng cao cho các doanh nghiệp, ngoài ra còn tham gia các nhiệm vụ mang tính chiến lược của ngành khi Bộ yêu cầu.

Về dịch vụ thử nghiệm và giám định:

- Giao bộ phận điều hành Công ty cân đối kế hoạch, giao cho các Trung tâm thí nghiệm Dệt May, Trung tâm Giám định & Chứng nhận sản phẩm tại Hà Nội và TP. HCM: Kế hoạch phải tăng so với cùng kỳ năm trước là từ 15-20% và đảm bảo vượt doanh thu theo kế hoạch đã được thông qua.
- Tập trung nghiên cứu phát triển các phương pháp thử và các phép thử mới đáp ứng được một số tiêu chuẩn của Mỹ, EU, Nhật.
- Tập trung giữ vững và phát triển mở rộng tiếp các phép thử của khách hàng Decathlon.
- Thực hiện thử nghiệm liên phòng với các phòng thử nghiệm nước ngoài, tiếp cận và hợp tác tốt với Katri (Hàn Quốc), Nagase (Nhật Bản).
- Tăng cường, quảng bá, marketing với các doanh nghiệp dệt may trong nước để thu hút khách hàng.
- Thực hiện đầu tư bổ sung các thiết bị thí nghiệm đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu.

Về SXKD và dịch vụ kỹ thuật

- Tập trung sản xuất các loại sợi nontwist, các sợi có tính năng cao như sợi tre, sợi

AC và các loại vải tre, pha tre và các sản phẩm có tính ưu việt từ sản phẩm của các đề tài, dự án.

3.2 Công tác quản trị Công ty

- Về tổ chức nhân sự, Công ty đã tinh gọn bộ máy từ lãnh đạo Công ty cho đến các Phòng Ban, Trung tâm với phương châm một người kiêm nhiều việc, luôn tạo áp lực để các đơn vị đề phần đấu.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	152NQ/HĐQT-VTRI	25/3/2020	- Xin ý kiến bằng văn bản về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên (Đại hội) năm 2020 của CTCP – Viện Nghiên cứu Dệt May sau ngày 30/4/2020. - Lý do gia hạn: Đảm bảo an toàn sức khỏe của cổ đông theo khuyến cáo của Bộ Y tế về việc hạn chế tụ tập đông người trước tình hình dịch bệnh Covid-19 có diễn biến phức tạp. - Dự kiến thời gian tổ chức Đại hội: Trong tháng 6 năm 2020.	100%
02	297NQ/HĐQT-VTRI	06/5/2020	Thông qua: Quyết toán năm 2019 đã được Bộ Công Thương phê duyệt; Kế hoạch SXKD năm 2020; Các nội dung để chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2020; Báo cáo kết quả hoạt động quý I năm 2020 và kế hoạch triển khai các hoạt động của quý tiếp theo; Công tác quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 – 2026.	100%
03	819 NQ/HĐQT-VTRI	20/10/2020	- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty 6 tháng đầu năm 2020. - Báo cáo doanh thu hoạt động SXKD của Công ty quý III năm 2020. - Kế hoạch thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty quý IV năm 2020.	100%

			- Rà soát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020. - Công tác tổ chức, nhân sự Công ty năm 2021.	
04	1026/NQ HĐQT- VTRI	31/12/2020	- Tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020. - Thống nhất kế hoạch SXKD, năm 2021. - Triển khai công tác kiện toàn nhân sự năm 2021. - Nội dung công việc cần tập trung giải quyết trong Quý I năm 2021.	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

<i>Sst</i>	<i>Thành viên BKS</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS</i>	<i>Trình độ chuyên môn</i>
1	Ông Bùi Tiến Thanh	Trưởng Ban	20/9/2018 đến 26/6/2020	Thạc sỹ
2	Bà Phạm Hoàng Minh	Trưởng Ban	Từ 26/6/2020	Cử nhân
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Uyên	Thành viên	Từ 20/9/2018	Thạc sỹ
4	Bà Trần Thị Quỳnh Hoa	Thành viên	Từ 20/9/2018	Cử nhân

2. Cuộc họp của BKS:

<i>Sst</i>	<i>Thành viên BKS</i>	<i>Số buổi họp tham dự</i>	<i>Tỷ lệ tham dự họp</i>	<i>Tỷ lệ biểu quyết</i>	<i>Lý do không tham dự họp</i>
1	Ông Bùi Tiến Thanh	1	100%	100%	
2	Bà Phạm Hoàng Minh	2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Uyên	3	100%	100%	
4	Bà Trần Thị Quỳnh Hoa	3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS: BKS thực hiện công tác giám sát về:

- Tình hình thực hiện và tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 và các Quy định hiện hành của Nhà nước.
- Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020.
- Tình hình tài chính, khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn,

việc cân đối dòng tiền, bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu.

- Việc thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát trong kỳ và tình hình thực hiện xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan chức năng của Nhà nước trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản kinh doanh tại Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS:

Hàng tuần, Trưởng BKS thay mặt BKS tham dự họp giao ban với Chủ tịch HĐQT và cơ quan điều hành nên BKS có sự phối hợp tương đối chặt chẽ.

Về công tác tài chính kế toán, Công ty đã tuân thủ luật pháp trong các hoạt động SXKD. Nghiêm chỉnh chấp hành việc kê khai và nộp thuế đầy đủ, đúng hạn cho Ngân sách Nhà nước cũng như việc kê khai, thanh toán đầy đủ, đúng hạn trong việc chi trả Tiền lương cho CBCNV và đóng đầy đủ BHXH, BHYT phát sinh trong kỳ.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Ban điều hành

<i>STT</i>	<i>Thành viên Ban điều hành</i>	<i>Ngày tháng năm sinh</i>	<i>Trình độ chuyên môn</i>	<i>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành</i>
1	Ông Nguyễn Sỹ Phương	27/4/1961	Tiến sỹ	16/10/2018
2	Ông Bùi Tiến Thanh	01/3/1963	Thạc sỹ	02/7/2020

V. Kế toán trưởng

<i>Họ và tên</i>	<i>Ngày tháng năm sinh</i>	<i>Trình độ chuyên môn nghiệp vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm</i>
Ông Tống Đức Quang	05/9/1977	Cử nhân	16/10/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trong năm 2020, do dịch bệnh Covid-19 nên Công ty không tham gia khóa đào tạo nào về quản trị.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CMND/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CMND/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CMND/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Mối quan hệ liên quan với công ty
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
	Ông Phạm Văn Lượng		Chủ tịch HĐQT	036069003077	28/07/2017	Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tập thể Dệt, tổ DP 4, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	19/9/2018	-	Đại diện vốn Nhà nước
1	Phạm Khắc Nhi						Xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định.			Bố đẻ (đã mất)
2	Phạm Thị Chuột						Xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định			Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Tuyết						số 12 A tổ dân phố 16 đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, hà Đông, Hà Nội			Vợ
4	Phạm Quỳnh Chi						số 12 A tổ dân phố 16 đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, hà Đông, Hà Nội			Con đẻ

5	Phạm Mai Hân								số 12 A tổ dân phố 16 đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, hà Đông, Hà Nội					Con đẻ
6	Phạm Tuấn Kiệt								Cầu Đất, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội					Anh trai
7	Phạm Ngọc Anh								Quận Long Biên, Hà Nội					Anh trai
8	Phạm văn Hào								xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định					Anh trai
9	Phạm Thị Mỹ								xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định					Chị gái
10	Phạm Văn Lịch								Lĩnh Nam, Thanh Trì, Hà Nội					Anh trai
11	Phạm Thị Miên								xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, Nam Định					Chị gái
12	Phạm Thị Hiến								xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định					Em gái
13	Phạm Thị Mến								xã Hải Ninh, huyện Hải Hậu, Nam Định					Em gái
14	Nguyễn Vũ Hiệp								số 419 Đường Quang phường Trung, Hà Đông,					Bố vợ

15	Trương Thị Đào							Hà Nội	số 419 Đường trung, Quang phường Trung, Hà Đông, Hà Nội					Mẹ vợ
	Bà Nguyễn-Diệp Linh							Thành viên HĐQT	11846768	21/6/2008	Công an TP. Hà Nội	Số 7C ngõ Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Số 7C ngõ Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Đại diện vốn Nhà nước
1	Nguyễn Ngọc Giao	-	-											Bố đẻ
2	Nguyễn Thị-Diệp	-	-											Mẹ đẻ
3	Nguyễn Minh Châu	-	-											Bố chồng (đã mất)
4	Nguyễn Thị Thục Phương													Mẹ chồng
5	Nguyễn Minh Tâm	-	-						011715230	19/01/2010	Công an TP. Hà Nội	Số 7C ngõ Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội		Chồng

6	Nguyễn Minh Đức	-	-	-	-	-	Số 7C ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	-	-	-	-	Con trai
7	Nguyễn Minh Anh	-	-	-	-	-	Số 7C ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	-	-	-	-	Con gái
8	Nguyễn Hoàng Trinh	-	-	-	012062981	20/9/2012	Công an TP. Hà Nội	-	-	-	-	Em trai
9	Ngô Nguyễn Cẩm Tú	-	-	-	271737839	15/11/2001	Công an Đồng Nai	-	-	-	-	Em dâu
10	Nguyễn Phương Lan						71229 Leonbergrutesheimer Str.15, CHLB Đức.					Chị chồng
11	Nguyễn Châu Thành						Nhà 15 lô A5 Đầm Trấu, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội.					Anh chồng
12	Nguyễn Tuyết Mai						Nhà 15 lô A5 Đầm Trấu, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội.					Chị chồng
	Bà Bùi Thị-Thái Nam		Thành viên HĐQT	012853546	23/03/2006	Công an TP. Hà Nội	26 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	19/9/2018-				Đại diện vốn Nhà nước
1	Bùi Thái Trạc			110004672	08/01/2008	Công an Hà Tây	Số 12, ngách 531/40/7 Bát Khối, Thạch Bàn, Long					Bố đẻ

[illegible]

									xã hội							
7	Vũ Phương Diệp					151501262			Công an thành phố Hà Nội	SN 28, Ngõ 12 đường Phạm Thế Hiển, KĐT II, Trần Hưng Đạo, Thái Bình						Con gái
8	Đào Thị Duyên					151542698	20/08/2011		Công an Thái Bình	SN 08, Tổ 3, Phường Trần Hưng Đạo, TP. Thái Bình						Con dâu
9	Vương Quốc Dương					051085000377	08/10/2018		Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	SN 28, Ngõ 12 đường Phạm Thế Hiển, KĐT II, Trần Hưng Đạo, Thái Bình						Con rể
10	Vũ Xuân Chiều					034049001623	07/12/2016		Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Xã An Bồi, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình						Anh trai
11	Tạ Thị Ty															Chị dâu(đã mất)
12	Vũ Văn Lập															Anh Trai (đã mất)
13	Vũ Thị Thảo					034154004680	16/05/2018		Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và	Thôn Trình Nhất Tây, Xã An Ninh, Huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình						Chị gái

2	Trần Thị Hương			160497718	25/07/2013	Công an Nam Định	xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định				Mẹ đẻ
3	Lê Thị Thu Hương			010409839	19/09/2013	Công an TP. Hà Nội	690 Minh Khai, p. Vĩnh Tuy, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội				Vợ
4	Nguyễn Thị Hương Trà			001188017592	21/05/2018	Công an TP. Hà Nội	690 Minh Khai, p. Vĩnh Tuy, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội				Con gái
5	Nguyễn Thanh Tùng			001095016478	23/10/2018	Công an TP. Hà Nội	690 Minh Khai, p. Vĩnh Tuy, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội				Con trai
6	Nguyễn Văn Thu						xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định				Anh trai
7	Nguyễn Hữu Minh						xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định				Em trai
8	Nguyễn Văn Hồng						xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định				Em trai
9	Nguyễn Thị Chiên						xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định				Em gái
10	Nguyễn Thị Kiều						xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định				Em gái
11	Lê Văn Thường	-	-	-	-	-	-				Bố vợ (đã mất)
12	Nguyễn Thị Kim Phụng	-	-	010131558	15/06/2005	Công an TP. Hà Nội	690 Minh Khai, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội				Mẹ vợ

BAN KIỂM SOÁT (BKS)									
	Bà Phạm Hoàng Minh	Trưởng BKS	011840222	06/10/2020	Công an TP. Hà Nội	an 12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		
1	Nguyễn Hoàng Hiệp		027076000538	12/8/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	25 Nguyễn Tuấn Giản Hoàn kiểm, Hà nội	26/6/2020		Chồng
2	Nguyễn Hoàng Ngân		001304000898	04/05/2018	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		Con đẻ
3	Nguyễn Hoàng Vy Lê		Học sinh Còn nhỏ			12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		Con đẻ
4	Phạm Hoàng Ninh		042029000002	12/08/2013	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		Bố đẻ
5	Nguyễn Thị Đào		001144000090	29/7/2013	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		Mẹ đẻ
6	Phạm Hoài Đức		001070004378	07/7/2015	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		Anh Trai

7	Phạm Đức Thọ			011902405	19/05/2011	Công an TP. Hà Nội	3 q21 bgox 134 Nguyễn An Ninh Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020			Anh Trai
8	Vũ Thị Mỹ Hằng			001176002789		Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	3 q21 bgox 134 Nguyễn An Ninh Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020			Chị dâu
9	Nguyễn Mạnh Hùng			036043000293	11/07/2016	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	25 Nguyễn Tuân, Giám Hoàn kiểm, Hà nội	26/6/2020			Bố chồng
10	Lê Thị Mai			027145000055	11/07/2016	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	25 Nguyễn Tuân, Giám Hoàn kiểm, Hà nội	26/6/2020			Mẹ chồng
	Bà Nguyễn Thị Thanh Uyên	Thành viên BKS		013369401	02/12/2010	Công an TP Hà Nội	P1830 VP5, Khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở Hồ Linh Đàm, P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, TP Hà Nội	20/09/2018	-	-	-
1	Đặng Thanh Dũng			013012696	06/02/2014	Công an TP Hà Nội	P1830 VP5, Khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở Hồ Linh Đàm, P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, TP Hà Nội	20/09/2018	-	-	Chồng
2	Đặng Nhật Quang						P1830 VP5, Khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở Hồ Linh	20/09/2018			

1	Bà Tô Thị Phượng			001164000812	29/05/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	2A ngõ 189/61/6 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, Ba Đình, HN			.	Vợ
2	Nguyễn Thị Phương Nga			012902088	11/7/2012	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	2A ngõ 189/61/6 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, Ba Đình, HN				Con gái
3	Nguyễn Thị Phượng Anh			001300013856	07/07/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	2A ngõ 189/61/6 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, Ba Đình, HN				Con gái
4	Nguyễn Sỹ Cần										Bố đẻ (đã mất)
5	Thái Thị Bạch Tuyết									.	Mẹ đẻ (đã mất)
6	Tô Hòa										Bố vợ (đã mất)
7	Nguyễn Thị Oanh						2A ngõ 189/61/6 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, Ba Đình, HN				Mẹ vợ
8	Nguyễn Sỹ Minh				.		Quận Nam Từ liên, HN				Anh trai

9	Nguyễn Sỹ Bình								Quận Hai Bà Trưng, HN							Anh trai
10	Nguyễn Sỹ Tuấn								Quận Ba Đình, HN							Anh trai
11	Nguyễn Sỹ Tú								TP Vinh, Nghệ An							Anh trai
	Ông Bùi Tiến Thanh							Phó Giám đốc Công ty								
1	Bùi Văn Cách								Xã Đông Hòa, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình							Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Trung															Mẹ đẻ (đã mất)
3	Nguyễn Huy Lê															Bố vợ (đã mất)
4	Chu Thị Phương															Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Khang															Vợ
6	Bùi Hải Sơn															Con trai
7	Bùi Duy Anh															Con trai

8	Vũ Thị Ngọc Mai																Con dâu
9	Bùi Thị Thỏa																Chị gái
10	Bùi Thị Thảo																Em gái
11	Bùi Tiến Tuấn																Em trai
12	Bùi Duy Phương																Em trai (đã mất)
13	Bùi Mạnh Tiến																
14	Bùi Tiên Duy																
	Ông Tổng Đức Quang																
		Kế toán trưởng	013401744	24/03/2011	TP.Hà Nội												
1	Vũ Thị Anh Hồng																Vợ
2	Tổng Gia Khoa																Con trai

3	Tổng Khoa	Hà																	Con trai
4	Tổng Lợi	Xuân																	Bố đẻ (đã mất)
5	Bùi Đường	Thị																	Mẹ đẻ (đã mất)
6	Vũ Tài	Đình																	Bố vợ (đã mất)
7	Nguyễn Thị Lan	Thị																	Mẹ vợ
8	Tổng Thành Hoàn	Thị							037077002678	17/12/2019									Em trai
9	Vũ Hồng Nhung	Thị							037187003421	21/08/2018									Em dâu
10	Tổng Hiền	Thị							037181002919	24/09/2018									Em gái
11	Bùi Bảy	Văn							164285686	10/08/2006									Em rể
12	Tổng Lương	Thị							037187000719	30/05/2016									Em gái

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh

ngành, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có thông tin.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... nêu rõ ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có thông tin.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có thông tin.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ của Công ty

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Ông Phạm Văn Lượng	-	Chủ tịch HĐQT	036069003077; 28/07/2017; Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tập thể Dệt, tổ DP 4, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội	1.383.400	27,67	
1	Phạm Thị Chuột	-	-	-	-	0	0	
2	Nguyễn Thị Tuyết				số 12 A tổ dân phố 16 đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, hà Đông, Hà Nội	0	0	
3	Phạm Quỳnh Chi				số 12 A tổ dân phố 16 đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, hà Đông, Hà Nội	0	0	
4	Phạm Mai Hân				số 12 A tổ dân phố 16 đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, hà Đông, Hà Nội	0	0	
5	Phạm Tuấn Kiệt				Cầu Đất, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0	
6	Phạm Ngọc Anh				Quận Long Biên, Hà Nội	0	0	

7	Phạm văn Hào				xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định	0	.0
8	Phạm Thị Mỹ				xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định	0	0
9	Phạm Văn Lịch				Lĩnh Nam, Thanh Trì, Hà Nội	0	0
10	Phạm Thị Miến				xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, Nam Định	0	0
11	Phạm Thị Hiến				xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định	0	0
12	Phạm Thị Mến				xã Hải Ninh, huyện Hải Hậu, Nam Định	0	0
13	Nguyễn Vũ Hiệp				số 419 Đường Quang trung, phường Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	0	0
14	Trương Thị Đào				số 419 Đường Quang trung, phường Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	0	0
	Bà Nguyễn Diệp Linh	Thành viên HĐQT	011846768; 21/6/2008; Công an TP. Hà Nội	Số 7C ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	759.900	15,2	
1	Nguyễn Ngọc Giao			Số 30 ngõ 80 Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	
2	Nguyễn Thị Diệp			Số 30 ngõ 80 Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	
3	Nguyễn Thị Thực Phương			Nhà 15 lô A5 Đàm Trầu, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	
4	Nguyễn Minh Tâm		011715230; 19/01/2010; Công an TP. Hà Nội	Số 7C ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0	
5	Nguyễn Minh Đức			Số 7C ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0	

6	Nguyễn Minh Anh				Số 7C ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0	
7	Nguyễn Hoàng Trinh			012062981; 20/9/2012; Công an TP. Hà Nội	Số 30 ngõ 80 Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	
8	Ngô Nguyễn Cẩm Tú			271737839; 15/11/2001; Công an Đồng Nai	Số 30 ngõ 80 Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	
9	Nguyễn Phương Lan			.	71229 Leonberg Rutesheimer Str.15, CHLB Đức.	0	0	
10	Nguyễn Châu Thành				Nhà 15 lô A5 Đầm Trấu, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	0	0	
11	Nguyễn Tuyết Mai				Nhà 15 lô A5 Đầm Trấu, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	0	0	
	Bà Bùi Thị Thái Nam		Thành viên HĐQT	012853546; 23/03/2006; Công an TP. Hà Nội	26 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	752.100	15,04	
1	Bùi Thái Trạc			110004672	Số 12, ngách 531/40/7 Bát Khố, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội	0	0	
2	Trương Thị Nghệ			035148000043	Số 12, ngách 531/40/7 Bát Khố, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội	0	0	
3	Trần Lân			010024003	P1602- 25 Lạc Trung, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	
4	Trần Quang Minh			010176361	26 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0	
5	Trần Khuê Anh			001301014643	26 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0	
6	Trần Ngọc Khánh Lâm			-	26 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0	
7	Bùi Thái Anh			001079028503	Số 12, ngách 531/40/7 Bát Khố, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội	0	0	

8	Nguyễn Thị Hà			121358158	Số 12, ngách 531/40/7 Bát Khối, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội	0	0
9	Trần Thị Tuyết Mai			001159000658	T3-2304 CC Ancora- Số 3 Lương Yên, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0
10	Trần Thị Quỳnh Mai			001169011970	Số 14, Ngõ 31, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	0	0
	Ông Vũ Huy Đông		Thành viên HĐQT	034055003633; 23/10/2017	Số 52, Ngõ 74 - Trần Nhật Duật - Tổ 53 - Phường Bồ Xuyên - Thành Phố Thái Bình	68.500	1,37
1	Lương Thị Dung			034157001180	Số nhà 01, đường Lê Trọng Thứ, KĐT Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo- Thành Phố Thái Bình	0	0
2	Vũ Huy Đức			034079008512	SN 08, Tổ 3, Phường Trần Hưng Đạo, TP. Thái Bình	0	.0
3	Vũ Phương Diệp			151501262	SN 28, Ngõ 12 đường Phạm Thế Hiển, KĐT II, Trần Hưng Đạo, Thái Bình	0	0
4	Đào Thị Duyên			151542698	SN 08, Tổ 3, Phường Trần Hưng Đạo, TP. Thái Bình	0	0
5	Vương Quốc Dương			051085000377	SN 28, Ngõ 12 đường Phạm Thế Hiển, KĐT II, Trần Hưng Đạo, Thái Bình	0	0
6	Vũ Xuân Chiều			034049001623	Xã An Bồi, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình	0	0
7	Vũ Thị Thảo			034154004680	Thôn Trinh Nhất Tây, Xã An Ninh, Huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	0	0
8	Vũ Thị Thoa			151464407	SN 606 Lê Thánh Tông, P Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình	0	0
9	Hoàng Thanh Văn					0	0
10	Vũ Thị Xuân			034160004526	Thôn Trinh Nhất Tây, Xã An Ninh, Huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	0	.0

11	Phùng Văn Phú						0	0	
12	Công Ty Cổ Phần DamSan			1000389853	Lô A4 đường Bùi Viện, KCN Nguyễn Đức Cảnh, P. Trần Hưng Đạo, TP Thái Bình, T. Thái Bình	1.500.000		30	
	Ông Nguyễn Văn Thông		Thành viên HĐQT	036058003633; 31/01/2018; Công an TP. Hà Nội	690 Minh Khai, p. Vĩnh Tuy, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	50.000			
1	Trần Thị Hương			160497718	xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định	0	0		
2	Lê Thị Thu Hương			010409839	690 Minh Khai, p. Vĩnh Tuy, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0		
3	Nguyễn Thị Hương Trà			001188017592	690 Minh Khai, p. Vĩnh Tuy, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0		
4	Nguyễn Thanh Tùng			001095016478	690 Minh Khai, p. Vĩnh Tuy, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0		
5	Nguyễn Văn Thu				xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định	0	0		
6	Nguyễn Hữu Minh				xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định	0	0		
7	Nguyễn Văn Hồng				xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định	0	0		
8	Nguyễn Thị Chiên				xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định	0	0		
9	Nguyễn Thị Kiều				xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định	0	0		
10	Nguyễn Thị Kim Phượng			010131558	690 Minh Khai, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0		
	Bà Phạm Hoàng Minh		Trưởng BKS	011840222; 06/10/2020; Công an TP. Hà Nội	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	3.700		0,074	
1	Nguyễn Hoàng Hiệp			027076000538	25 Nguyễn Tư Giản Hoàn kiếm, Hà nội	0	0		

2	Nguyễn Hoàng Ngân			001304000898	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	0	0
3	Nguyễn Hoàng Lê Vy			Học sinh Còn nhỏ	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	0	0
4	Phạm Hoàng Ninh			042029000002	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	0	0
5	Nguyễn Thị Đào			001144000090	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	0	0
6	Phạm Hoài Đức			001070004378	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	0	0
7	Phạm Đức Thọ			011902405	3 q21 bgox 134 Nguyễn An Ninh Hoàng Mai Hà nội	0	0
8	Vũ Thị Mỹ Hằng			001176002789	3 q21 bgox 134 Nguyễn An Ninh Hoàng Mai Hà nội	0	0
9	Nguyễn Mạnh Hùng			036043000293	25 Nguyễn Tư Giản Hoàn kiếm, Hà nội	0	0
10	Lê Thị Mai			027145000055	25 Nguyễn Tư Giản Hoàn kiếm, Hà nội	0	0
	Bà Nguyễn Thị Thanh Uyên		Thành viên BKS	013369401; 02/12/2010; Công an TP Hà Nội	P1830 VP5, Khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở Hồ Linh Đàm, P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, TP Hà Nội	1.000	0,02
1	Đặng Thanh Dũng			013012696	P1830 VP5, Khu dịch vụ tổng hợp 2và nhà ở Hồ Linh Đàm, P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, TP Hà Nội	0	0
2	Đặng Nhật Quang			-	P1830 VP5, Khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở Hồ Linh Đàm, P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, TP Hà Nội - đang học lớp 2A14, Trường Tiểu học Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, TP Hà Nội	0	0
3	Đặng Minh Nhật			-	P1830 VP5, Khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở Hồ Linh Đàm, P.Hoàng	0	0

3	Nguyễn Phương Anh	Thị			001300013856	2A ngõ 189/61/6 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, Ba Đình, HN	0	.0	
4	Nguyễn Thị Oanh					2A ngõ 189/61/6 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, Ba Đình, HN	0	0	
5	Nguyễn Sỹ Minh					Quận Nam Từ liên, HN	0	0	
6	Nguyễn Sỹ Bình					Quận Hai Bà Trưng, HN	0	0	
7	Nguyễn Sỹ Tuấn					Quận Ba Đình, HN	0	0	
8	Nguyễn Sỹ Tú					TP Vinh, Nghệ An	0	0	
	Ông Bùi Tiến Thanh			Ông Bùi Tiến Thanh	034063002571; 25/3/2016; Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 171, tổ 14, Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội	6.800	0,136	
1	Bùi Văn Cách					Xã Đông Hòa, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình	0	.0	
2	Chu Thị Phương						0	0	
3	Nguyễn Thị Khang						0	0	
4	Bùi Hải Sơn						0	0	
5	Bùi Duy Anh						0	0	
6	Vũ Thị Ngọc Mai						0	0	
7	Bùi Thị Thò				.		0	0	

8	Bùi Thị Thảo							0	0
9	Bùi Tiến Tuấn							0	0
10	Bùi Mạnh Tiến							0	0
11	Bùi Duy Tiên							0	0
	Ông Tống Đức Quang			Kế toán trưởng	013401744; 24/03/2011; Công an TP. Hà Nội	Tổ dân phố Đình, P.Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, HN	3.900	0,078	
1	Vũ Thị Ánh Hồng				013401743	Tổ dân phố Đình, P.Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, HN	0	0	
2	Tống Gia Khoa					Tổ dân phố Đình, P.Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, HN	0	0	
3	Tống Hà Khoa					Tổ dân phố Đình, P.Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, HN	0	0	
4	Nguyễn Thị Lan					P.Đại Phúc, TP.Bắc Ninh, T.Bắc Ninh	0	0	
5	Tống Thành Hoàn				037077002678	Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình	0	0	
6	Vũ Thị Hồng Nhung				037187003421	Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình	0	0	
7	Tống Thị Hiền				037181002919	Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình	0	0	
8	Bùi Văn Bảy				164285686	Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình	0	0	
9	Tống Thị Lương				037187000719	Tổ dân phố Đình, P.Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, HN	0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có thông tin.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- GD Công ty;
- Kế toán trưởng;
- Lưu: Thư ký Cty, Văn thư.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ. Q.T
Phạm Văn Lương